

Tiểu Cần, ngày 30 tháng 6 năm 2022

Số: 191/2022/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Ng và anh Thạch T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1989; Hộ khẩu thường trú: Ấp Ô Đ, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T.

Địa chỉ: Ấp Minh H, xã An Minh B, huyện U Minh Th, tỉnh K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải sau đây:

Người khởi kiện/người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1989;

Hộ khẩu thường trú: Ấp Ô Đ, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T.

Địa chỉ: Ấp Minh H, xã An Minh B, huyện U Minh Th, tỉnh K.

Người bị kiện: Anh Thạch T, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Ấp Ô Đ, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (Bản gốc); Giấy khai sinh của cháu Thạch Chí T (bản pho to); Giấy khai sinh của cháu Thạch Thị Từ V (bản photo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện

quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Thạch T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Thạch T thống nhất anh Thạch T được nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị Từ V, sinh ngày 17/03/2010 và Thạch Chí T, sinh ngày 26/4/2012 là phù hợp với nguyện vọng muốn sống chung với cha của cháu Thạch Thị Từ V và cháu Thạch Chí T. Chị Ng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng/02 con chung cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày 30/6/2022.

Về nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con: Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Thạch T thống nhất khai không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tiều Cần;
- UBND xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Thu Hiền

